

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2024/HS-PT

Ngày: 23 - 4 - 2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

**Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Trần Trọng Nhân

**Các Thẩm phán:** Ông Trịnh Xuân Miến

Ông Huỳnh Văn Út

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Dương Kim Yến – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:**

Ông Phạm Thanh Mộng – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 21/2024/TLPT-HS ngày 25 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo Ngô Thành D1; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2024/HS-ST ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Họ và tên:** Ngô Thành D1, sinh ngày: 01/01/1980, tại Cà Mau; nơi cư trú: Khóm 4, thị trấn, huyện U, tỉnh C.; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Hoàng G (Ngô Văn Việt) và bà Lâm Thị Tuyết Mai; vợ: Lê Thị Nhẫn; con: Chưa có; tiền án: Ngày 25/3/2015, bị Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xử phạt 09 tháng tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/02/2016, án phí hình hình sự ngày 12/10/2015; chưa chấp hành xong nộp tiền thu lợi bất chính cùng hình phạt bổ sung; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 09/7/2014, bị công an huyện U Minh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chứa bạc với số tiền 7.500.000 đồng (đã chấp hành xong). Ngày 20/4/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/6/2020 và án phí hình hình sự ngày 06/6/2019; bắt, tạm giam ngày 29/9/2023; bị cáo bị tạm giam có mặt.

**- Bị hại:** Trần Huy D2, sinh năm: 1984; địa chỉ cư trú: Ấp C, xã P, huyện P, tỉnh C. (vắng mặt).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (không triệu tập):**

1. Nguyễn Bình Y, sinh năm: 1991;

2. Ngô Hoàng G, sinh năm: 1957;

3. Huỳnh Thị L, sinh năm: 1961;

Cùng cư trú: Khóm 5, thị trấn, huyện P, tỉnh C.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 30/4/2023, Ngô Thành D1 và Nguyễn Bình Y xảy ra cự cãi dẫn đến đánh nhau được mọi người can ngăn. Lúc sau, Yên cùng Nguyễn Bình An (anh của Yên) cầm dao tự chế (mã tấu) đến nhà ông Ngô Hoàng G (cha Được) tại khóm 5, thị trấn Cái Đôi Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau tìm đánh Được. Trước khi đi, Yên điện thoại cho Trần Huy D2 rủ đi đánh nhau, Đạt đồng ý. Đến nhà ông G, Yên dùng gạch, đá ném vào cửa nhà; dùng dao tự chế chém vào khung cửa. Thấy vậy, Được lấy 01 thanh kim loại bằng Inox cầm tay phải và 01 cây dao (loại dao Thái Lan) cầm tay trái, ông G cầm 01 thanh kim loại bằng kẽm từ nhà xông ra đánh với nhóm của Yên. Lúc rượt đuổi nhau đến cầu Bảy Sứ, Đạt đến thấy Yên đang đánh nhau với Được nên xông vào bên vực Yên. Yên dùng mã tấu chém Được nhưng bị rơi mã tấu nên bỏ chạy, nhảy xuống sông. Đạt xông đến bị Được dùng thanh kim loại đánh từ trên xuống trúng vào đầu đang đội nón bảo hiểm không bị thương tích. Được dùng dao đâm một nhát vào vùng nách phải của Đạt gây thương tích, Đạt bỏ chạy. Trần Trung Tính người được Yên điện thoại đến đánh nhau, nhặt cây mã tấu đánh với Được nhưng do quen biết với ông G nên hai bên ngừng đánh. Đạt được mọi người đưa đến bệnh viện điều trị đến ngày 06/5/2023 ra viện.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 thanh kim loại bằng Inox hình trụ tròn, dài 121cm, chu vi 07cm, một đầu có gắn quả cầu tròn; 01 thanh kẽm hình trụ vuông, dài 123cm, cạnh 1,4cm; 01 cây dao tự chế (dạng mã tấu) dài 62cm (có cán bằng kim loại dài 15cm được quấn băng keo màu đen, lưỡi bằng kim loại Inox màu trắng, lưỡi có cạnh sắc nhọn dài 47cm); 01 cây dao (dạng dao Thái Lan) dài 22,5cm, cán bằng gỗ dài 11,5cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng, một cạnh sắc nhọn dài 11cm, bề rộng lớn nhất 1,5cm (do bị cáo giao nộp). Cây dao Được dùng đâm Đạt bị rơi xuống sông không thu hồi được. Quá trình điều tra, Ngô Thành D1 đã bồi thường cho Trần Huy D2 số tiền 29.000.000 đồng. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo.

*Tại bản kết luận giám định số: 203/KLTTCT-TTPY ngày 15/9/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau, kết luận:* Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Huy D2 tại thời điểm giám định là 35%.

*Tại bản kết luận định giá tài sản số: 11 ngày 02/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Tân, kết luận:* Tài sản hư hỏng của nhà ông Ngô Hoàng G có giá trị 750.000 đồng.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2024/HS-ST ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau quyết định:* Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Ngô Thành D1 04 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; thời hạn tù tính từ ngày 29/9/2023.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 01 tháng 3 năm 2024, bị cáo Ngô Thành D1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm đề nghị: Căn cứ điểm a khoản 1 điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Thành D1; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2024/HS-ST ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, cũng như tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo Ngô Thành D1 thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, lời khai của bị hại, kết luận giám định, từ đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 30/4/2023, Ngô Thành D1 và Nguyễn Bình Y xảy ra mâu thuẫn dẫn đến đánh nhau được mọi người can ngăn. Sau đó, Yên mang theo mã tấu, điện thoại rủ Trần Huy D2 đến nhà ông Ngô Hoàng G tìm đánh Được. Tại đây, Yên dùng gạch, đá ném vào nhà và dùng mã tấu chém vào khung cửa. Lúc này, Được cầm thanh kim loại bằng inox và một cây dao (loại dao Thái Lan) xông ra đánh nhau với Yên. Yên bị rơi mã tấu nên nhảy xuống sông. Trần Huy D2 chạy đến và xông vào bị Được dùng thanh kim loại đánh trúng đầu (không gây thương tích do Đat đội nón bảo hiểm). Được tiếp tục dùng dao đâm trúng vùng nách của Đat gây thương tích. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Huy D2 theo giám định là 35%. Với hành vi trên, Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2024/HS-ST ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân tuyên xử bị cáo Ngô Thành D1 phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Được, thấy rằng: Bị cáo Được có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt tù; bị xử phạt hành chính. Trong đó, lần phạm tội bị xử phạt tù năm 2015 chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét bị cáo Được với Trần Huy D2 không có mâu thuẫn trước nhưng do bị hại Đat bệnh vực Yên, chủ động xông vào đánh nhau với bị cáo nên bị cáo gây thương tích cho Đat. Hành vi của bị cáo Được dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm gây thương tích Đat là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại, vi phạm nghiêm trọng pháp luật hình sự, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên phải bị pháp luật xử lý và chịu hình phạt nghiêm khắc của pháp luật.

[3] Án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất nghiêm trọng của vụ án, các tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm; có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có ông nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, có bác ruột là Liệt sĩ; bị hại có một phần lỗi khi chủ động cùng Yên đến đánh bị cáo. Từ đó, án sơ thẩm áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự; phạt bị cáo Được 04 năm 06 tháng tù dưới mức khởi điểm của khung

hình phạt điều luật quy định là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[4] Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt lý do có mẹ già bị bệnh, là lao động chính trong gia đình, xem xét số tiền 26 triệu đồng bị cáo chuyển thừa cho bị hại thông qua người tên Lẽ. Xét các lý do bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ không phải là tình tiết mới nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm đã xử đối với bị cáo. Riêng đối với số tiền 26 triệu đồng bị cáo cho rằng chuyển thừa cho bị hại ngoài số tiền thỏa thuận bồi thường 29 triệu đồng. Tại cấp sơ thẩm các bên không đặt ra, án sơ thẩm không xem xét nên cấp phúc thẩm không giải quyết được. Do đó, nếu có chuyển tiền thừa như bị cáo khai, bị cáo có quyền tự thỏa thuận với bị hại và người tên Lẽ, nếu không thỏa thuận được, có tranh chấp thì có quyền yêu cầu giải quyết bằng vụ kiện dân sự theo quy định pháp luật.

[5] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[6] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;  
Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Thành D1; giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2024/HS-ST ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau về hình phạt.

2. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Ngô Thành D1 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”; thời hạn tù tính từ ngày 29/9/2023.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Ngô Thành D1 phải chịu 200.000 đồng.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Vụ Giám đốc kiểm tra 1 TANDTC
- TAND cấp cao tại Tp.Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Công an huyện Phú Tân;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Tòa án nhân dân huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT (TM: TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Trần Trọng Nhân**

